| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN HƯNG HÀ**<br>**TỈNH THÁI BÌNH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc** |

Bản án số: 66/2017/HSST.
Ngày 23- 8- 2017.

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HƯNG HÀ, TỈNH THÁI BÌNH**

***- Thành phần xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phan Anh Tuấn.

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Nguyễn Đắc Nghị.

2. Bà Trần Thị Thủy.

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Bích Thủy – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa:*** Ông Lưu Duy Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 8 năm 2017, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình mở phiên tòa xét xử công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 59/2017/HSST ngày 12 tháng 7 năm 2017, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 62/2017/QĐST – HS ngày 12/8/2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: Hoàng Văn P, sinh năm 1984.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: thôn Đ, xã H, huyện H, tỉnh Thái Bình; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Hoàng Văn L, sinh năm 1957, con bà: Nguyễn Thị H, sinh năm 1963; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất; vợ Phạm Thị H, sinh năm 1986; có 02 con. Con lớn sinh năm 2009, con nhỏ sinh năm 2014; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo không bị bắt, tạm giữ, tạm giam. Ngày 18/04/2017, bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú". Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại: Ông Nguyễn Xuân L, sinh năm 1953. ( vắng mặt)

Địa chỉ: thôn Đ, xã H, huyện H, tỉnh Thái Bình.

- Người đại diện theo ủy quyền của người bị hại:

Bà Hoàng Thị Đ, sinh năm 1955. ( có mặt)

Địa chỉ: thôn Đ, xã H, huyện H, tỉnh Thái Bình.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 11 giờ ngày 02/02/2017 Hoàng Văn P, sinh năm 1984 trú tại thôn Đ, xã H, huyện H, tỉnh Thái Bình cùng vợ là Phạm Thị Hồng đi làm về đến cánh đồng Chay thuộc thôn Đ, xã H, huyện H, tỉnh Thái Bình thì phát hiện thấy ông Nguyễn Xuân L, sinh năm 1953 ở cùng thôn đi vào vườn chuối của gia đình. Nghi ngờ ông L vào trộm cắp chuối nên P bảo vợ đi về trước còn P ra vườn chuối. Trên đường đi, P gặp anh Hoàng Văn Đạo, sinh năm 1976 cùng thôn và nói chuyện "ông kia (ý nói ông L) lại vào trộm chuối nhà em" thì anh Đạo nói "bắt trộm phải bắt tận tay" sau đó P đi ra vườn chuối và phát hiện có một hoa chuối bị bẻ vứt xuống vườn. P cho rằng ông L đã bẻ trộm hoa chuối nên giữa P và ông L xảy ra xô xát, cãi nhau qua lại. Do bức xúc, P dùng tay phải đấm một nhát vào vùng mắt bên trái của ông L, sau đó dùng tay trái đấm một nhát vào phần mặt bên phải của ông L, rồi P đi về nhà. Hậu quả ông L bị thương tích ở vùng mặt bên phải và mắt bên trái đã được gia đình đưa đi điều trị tại Bệnh viện đa khoa huyện Hưng Hà và chuyển đến điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Thái Bình từ ngày 03/02/2017 đến ngày 13/02/2017.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 13/TgT ngày 08/3/2017 của Trung tâm pháp y – Sở y tế Thái Bình kết luận về thương tích của ông Nguyễn Xuân L: Đa chấn thương vùng mặt và mắt trái do vật tầy tác động gây đụng dập nhãn cầu mắt trái. Hiện thị lực mắt trái giảm còn 1/10. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 21% (Hai mươi mốt phần trăm).

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại là ông Nguyễn Xuân L yêu cầu bị cáo Hoàng Văn P bồi thường tiền viện phí, tiền thuốc, ngày công lao động bị mất và các chi phí hợp lý khác cho việc chữa trị với số tiền là 32.117.000 đồng (Ba mươi hai triệu một trăm mười bảy nghìn đồng).

Tại bản cáo trạng số 62/KSĐT ngày 10/7/2017 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình truy tố bị cáo Hoàng Văn P về tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại khoản 1, Điều 104 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Hoàng Văn P về tội danh và điều

luật như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Trong phần tranh luận đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Văn P phạm tội "Cố ý gây thương tích"

Áp dụng khoản 1, Điều 104; điểm b, p, h khoản 1 Điều 46; Điều 60 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Hoàng Văn P 09 tháng đến 01 năm tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã nơi bị cáo cư trú theo dõi giáo dục.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo phải bồi thường cho người bị hại khoản tiền thiệt hại sức khỏe bị xâm hại gồm: Tiền cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa Hưng Hà 71.000 đồng; tiền viện phí Bệnh viện đa khoa Hưng Hà 135.000 đồng; thuê xe đi cấp cứu 800.000 đồng gồm lượt đi từ Bệnh viện đa khoa Hưng Hà về nhà, từ nhà đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Thái Bình và điều trị xong về nhà; tiền viện phí và tiền thuốc tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Thái Bình 2.636.000 đồng; tiền công người chăm sóc 11,5 ngày x 150.000 đồng = 1.725.000 đồng; tiền công không lao động được 41,5 ngày x 150.000 đồng = 6.225.000 đồng; tiền thuốc gồm 2 đơn thuốc theo chỉ định của bác sỹ điều trị 930.000 đồng; tiền bồi dưỡng sức khỏe 3.000.000 đồng. Tổng cộng 15.522.000 đồng. Bị cáo đã nộp bồi thường tại Chi cục Thi hành án dân sự số tiền 5.000.000 đồng. Còn phải bồi thường tiếp cho người bị hại là 10.522.000 đồng.

Án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự, dân sự sơ thẩm.

## NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hưng Hà, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ xác định có tội, chứng cứ xác định không có tội: Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi như cáo trạng đã truy tố, phù

hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và đã được chứng minh bằng các tài liệu chứng cứ sau: Biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường do Công an huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình lập ngày 02/02/2017; Đơn đề nghị và lời khai của bị hại: ông Nguyễn Xuân L, sinh năm 1953, trú tại thôn Đ, xã H, huyện H, tỉnh Thái Bình ngày 03/01/2017; Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 13/TgT ngày 08/3/2017 của Trung tâm pháp y – Sở y tế Thái Bình; Lời khai của những người làm chứng: Chị Phạm Thị H, sinh năm 1986; anh Nguyễn Văn Đ sinh năm 1976; bà Hoàng Thị Đ, sinh năm 1955; ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1958 cùng trú tại thôn Đ, xã H, huyện H, tỉnh Thái Bình cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Quá trình điều tra ông Nguyễn Xuân L khai: Trước khi bị bị cáo Hoàng Văn P đánh thì P có cầm trên hai tay hai nửa viên gạch đỏ (loại gạch cũ đã sử dụng còn dính nhiều vữa), viên gạch có chiều dài khoảng 8 cm rộng khoảng 10 cm và độ dày của viên gạch khoảng 5 cm. Tại phiên tòa bà Hoàng Thị Đ là người đại diện ủy quyền của người bị hại khai: Bị cáo Hoàng Văn P có cầm trên hai tay hai nửa viên gạch đỏ (loại gạch đỏ cũ đã sử dụng còn dính nhiều vữa), viên gạch có chiều dài khoảng 8 cm rộng khoảng 10 cm và độ dày của viên gạch khoảng 5 cm đánh vào mặt ông L nhưng không đưa được tài liệu chứng cứ nào để buộc tội bị cáo P đã dùng 02 (hai) nửa viên gạch đỏ để đánh gây thương tích cho ông L.

Từ căn cứ nêu trên hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận bị cáo Hoàng Văn P đã có hành dùng tay phải đấm một nhát vào vùng mắt phía bên trái, sau đó dùng tay trái đấm một nhát vào phần mặt phía bên phải của ông Nguyễn Xuân L. Hậu quả: Ông L bị thương tích ở vùng mặt phải và mắt trái. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 21% (*Hai mươi mốt phần trăm*). Hội đồng xét xử đủ căn cứ buộc Hoàng Văn P đã phạm vào tội "Cố ý gây thương tích". Tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1, Điều 104 Bộ luật hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm sức khỏe của con người trái pháp luật, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy phải xử lý nghiêm minh mới tương xứng mức độ phạm tội của bị cáo và có tác dụng giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầuvà thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, quá trình điều tra bị cáo đã nộp một khoản tiền để

khắc phục hậu quả cho người bị hại nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, p, h khoản 1, điều 46 Bộ luật hình sự.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Xét thấy bị cáo có nhân thân tốt chưa có tiền án tiền sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ và nơi cư trú rõ ràng, vì vậy Hội đồng xét xử thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần xử bị cáo được hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách nhất định cũng đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo thành người tốt và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại là ông Nguyễn Xuân L yêu cầu Hoàng Văn P bồi thường tiền viện phí, tiền thuốc, ngày công lao động bị mất và các chi phí hợp lý khác cho việc điều trị với số tiền là 32.117.000 đồng (Ba mươi hai triệu một trăm mười bảy nghìn đồng) gồm: Tiền cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa Hưng Hà 71.000 đồng; tiền khám chữa bệnh 2.636.000 đồng; tiền viện phí 135.000 đồng; thuê xe tắc xi 1.800.000 đồng; tiền công người chăm sóc 11,5 ngày 1.725.000 đồng; tiền công không lao động được 41,5 ngày 6.225.000 đồng; tiền thuốc 9.325.000 đồng; tiền bồi dưỡng sức khỏe 10.000.000 đồng.

Tại phiên tòa, bị cáo chấp nhận bồi thường cho ông L khoản tiền viện phí, thuốc điều trị tại bệnh viện; tiền công không lao động được, tiền công người phục vụ khi điều trị nhưng giá tiền công lao động phổ thông thực tế tại địa phương là 80.000 đồng/ngày công lao động.

Hội đồng xét xử, xét thấy về yêu cầu bồi thường thiệt hại của người bị hại và trình bày của bị cáo về phần bồi thường thiệt hại, căn cứ Điều 590 Bộ luật dân sự quy định cần chấp nhận những khoản chi phí hợp lý cho việc điều trị và cứu chữa do hành vi của bị cáo P gây thiệt hại sức khỏe bị xâm hại cho ông L bao gồm: Tiền cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa Hưng Hà 71.000 đồng có hóa đơn; tiền viện phí Bệnh viện đa khoa Hưng Hà 135.000 đồng có hóa đơn; tiền viện phí và tiền thuốc tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Thái Bình 2.636.000 đồng có hóa đơn; tiền thuốc theo đơn thuốc theo chỉ định của bác sỹ điều trị 465.000 đồng và chấp nhận thêm khoản tiền thuốc theo đơn của bác sỹ chỉ định khi khám lại nhưng ông L không khám lại vẫn mua thuốc điều trị là 465.000 đồng; thuê xe đi cấp cứu và đi điều trị về là 800.000 đồng gồm lượt đi từ Bệnh viện đa khoa Hưng Hà về nhà, từ nhà đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Thái Bình và điều trị xong về nhà; giá tiền công lao động phổ thông thực tế tại địa phương là 100.000 đồng/ngày công do đó tiền công không lao động được của ông L khi điều trị là 11,5 ngày x 100.000 đồng = 1.150.000 đồng; tiền công không lao động được 30 ngày x 100.000 đồng = 3.000.000 đồng; tiền công người

chăm sóc 11,5 ngày x 100.000 đồng = 1.150.000 đồng; tiền bồi dưỡng sức khỏe một lần 3.000.000 đồng, tổng cộng 12.872.000 đồng. Bị cáo đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự số tiền 5.000.000 đồng, bị cáo còn phải bồi thường tiếp số tiền còn lại cho người bị hại.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự, dân sự sơ thẩm.

*Vì các lẽ trên;*

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Văn P phạm tội "Cố ý gây thương tích"

Áp dụng khoản 1, Điều 104; điểm b, p, h khoản 1, Điều 46; Điều 60 Bộ luật hình sự. Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội.

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn P 09 (Chín) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 23/8/2017. Giao bị cáo Hoàng Văn P cho Ủy ban nhân dân xã Hồng Lĩnh, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.Trong trường hợp bị cáo Hoàng Văn P thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1, Điều 69 của luật Thi hành án hình sự.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 42 Bộ luật hình sự; Điều 590 Bộ luật dân sự. Buộc bị cáo Hoàng Văn P phải bồi thường khoản chi phí sức khỏe bị xâm hại cho ông Nguyễn Xuân L, sinh năm 1953, trú tại: thôn Đ, xã H, huyện H, tỉnh Thái Bình gồm: Tiền cấp cứu, viện phí tại Bệnh viện đa khoa Hưng Hà 206.000 đồng; tiền viện phí, thủ thuật và tiền thuốc tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Thái Bình 2.636.000 đồng; tiền thuốc điều trị 930.000 đồng; tiền xe ô tô đi cấp cứu 800.000 đồng; tiền công không lao động được khi điều trị và công không lao động của ông L 4.150.000 đồng; tiền công người chăm sóc 1.150.000 đồng; tiền bồi dưỡng sức khỏe một lần 3.000.000 đồng, tổng cộng 12.872.000 đồng. Bị cáo đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hưng Hà số tiền 5.000.000 đồng tại biên lai thu số 0005576 ngày 09/8/2017, còn phải bồi thường tiếp cho ông L số tiền 7.872.000 đồng ( Bẩy triệu tám trăm bảy mươi hai ngàn đồng chẵn).

Trường hợp bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 - Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 - Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 - Luật thi hành án dân sự.

Kể từ ngày có đơn thi hành án của người được thi hành ( đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các

khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành án theo mức lãi suất cơ bản do Ngân hàng nhà nước quy định tương ứng với thời gian chậm thi hành án tại thời điểm thanh toán theo quy định tại Điều 357 - Bộ luật dân sự.

3. Về án phí: Áp dụng điểm a, c khoản 1, Điều 23; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Quốc Hội. Bị cáo Hoàng Văn P phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 394.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

4. Bị cáo, người đại diện người bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

***Nơi nhận:***
- VKSND huyện Hưng Hà;
- Công an huyện Hưng Hà;
- THADS huyện Hưng Hà;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Lưu hồ sơ.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

(đã ký)

**Phan Anh Tuấn**